

Bản án số: **13**/2019/HS-ST
Ngày: 27/02/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Chuông
2. Ông Bùi Quốc Huy

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Chính Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Thúy Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1994, Nơi cư trú: thôn 1, xã HA, huyện KM, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1971; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2018 đến ngày 25/12/2018, sau chuyển sang biện pháp tạm giam tại trại giam Kim Chi – Công an tỉnh Hải Dương từ đó cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn K, sinh ngày 01/01/2001; HKTT và trú tại: AT, thị trấn KM, huyện KM, tỉnh Hải Dương.
Vắng mặt

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1952. Vắng mặt
Trú tại: Thôn 1, xã HA, thị trấn KM, tỉnh Hải Dương;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 12/2018, Nguyễn Văn S đi xe khách đến khu vực QT thuộc quận HB - thành phố HP gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ 01 túi nilon trong đựng chất ma túy với giá 500.000 đồng, mục đích mua ma túy là để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, S mang ma túy về nhà sử dụng một phần, số ma túy còn lại S cất giấu trong túi quần bò treo trong tủ quần áo. Đến khoảng 14 giờ 15 phút ngày 20/12/2018, S đang ở nhà thì có Nguyễn Văn K, sinh năm 2001, HKTT: AT - thị trấn KM - huyện KM - Hải Dương gọi điện vào điện thoại di động của S, hỏi mua 01 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng. S đồng ý và hẹn K đến đầu ngõ nhà mình để nhận hàng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, S mang 01 số ma túy đi bộ ra đầu ngõ thuộc đường thôn 1, xã HA, huyện KM, túi tinh Hải Dương bán ma túy cho K. Khi gặp K, S đưa cho K 01 túi nilon bên trong chứa chất ma túy, K đưa cho S 500.000đồng thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện Kinh Môn và công an xã Hiệp An phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ bên trong túi quần bên trái của K đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu M), thu giữ của S số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL kèm sim. S thừa nhận gói ma túy thu giữ của K là của S vừa bán cho K, số tiền 500.000đồng thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang là tiền bán ma túy cho K.

Tại kết luận giám định số 37/KLGD-PC09 ngày 23/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn K, gửi đến giám định có khối lượng 0,025g, là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018-NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn S thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT - VKSKM ngày 29/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Nguyễn Văn S thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng viện kiểm sát đã truy tố.

- Đại diện VKSND huyện Kinh Môn giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu

những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, 20/12/2018.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí Hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Kinh Môn; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn S khai nhận: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, để có ma túy bị cáo đi mua ma túy về sử dụng nếu ai có nhu cầu thì sẽ bán lại để kiếm lời. Bị cáo thừa nhận 01 gói ma túy thu của K khi bắt người phạm tội quả tang là của bị cáo bán cho K với giá 500.000đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản niêm phong, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 20/12/2018, tại khu vực đường thôn 1, xã HA, huyện KM, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Văn S đã có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Văn K, sinh năm 2001, trú tại thôn AT, thị

trần KM, huyện KM, tỉnh Hải Dương 01 túi ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,025g thì bị lực lượng công an huyện Kinh Môn phối hợp với Công an xã HA phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng không những gây tác hại cho sức khỏe, làm mất phẩm giá con người, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, nên bị cáo hoàn toàn thấy được tác hại của ma túy đối với con người và xã hội, nhận thức được ma túy là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ, mua bán,... xong do coi thường pháp luật, bị cáo đã cố ý mua ma túy bán lại nhằm mục đích kiếm lời. Do vậy cần buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tính chất, mức độ và tình tiết nhân thân của bị cáo.

[4] *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội nên xem xét áp dụng tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] *Hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Xử lý vật chứng:*

- Đối với số ma túy thu giữ trong vụ án, chất rắn (dạng tinh thể) mẫu hoàn lại sau giám định “không” nên không đặt ra xử lý.

- Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo khi bắt người phạm tội quả tang, xác định đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có. Do vậy, cần tịch thu của bị cáo số tiền này để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL màu đỏ đen, IMEL1: 35966B0885064948; IMEL2: 359668085064955(đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xác định chiếc điện thoại bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại để sung vào Công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 sim kèm theo chiếc điện thoại thu giữ, xác định không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Về nguồn gốc ma túy, quá trình điều tra có lời khai bị cáo khai mua ma của một người đàn ông không biết tên và địa chỉ tại HP. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Kinh Môn không có căn cứ để xử lý là phù hợp

Đối với Nguyễn Văn K có hành vi mua của S, khi kiểm tra thu giữ của K 01 túi ma túy, loại Methamphetamin, có trọng lượng 0,025 gam với mục đích để sử dụng. Hành vi của K, theo Bộ luật hình sự năm 2015 chưa cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an huyện Kinh Môn đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với K. Do vậy, không xem xét, xử lý trong vụ án là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ vào:* khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- *Căn cứ:* điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- *Căn cứ:* Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- *Về hình phạt chính:* Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 20/12/2018.

- *Xử lý vật chứng:*

- Tịch thu của bị cáo S số tiền 500.000đồng (tiền do bị cáo phạm tội mà có), để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Tịch thu cho phát mại của bị cáo S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đỏ đen, IMEL1: 35966B0885064948; IMEL2: 359668085064955(đã qua sử dụng) để sung vào công quỹ nhà nước.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 sim kèm theo chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo S.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/2/2019 giữa Công an huyện Kinh Môn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn).

- **Án phí:** Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- **Quyền kháng cáo:**Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt người có nghĩa vụ liên quan. Đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. **Đối với người có nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.**

Nơi nhận:

- VKS nhân dân huyện Minh Môn;
- Trại tạm giam Kim Chi – CA tỉnh HD;
- Công an huyện Kinh Môn;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Khánh